TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **101**/2023/HSST
Ngày 8 .6.2023

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: **Ông Nguyễn Hồng Bách**
- *Các Hội thẩm nhân dân* : **Ông Nguyễn Hữu Đệ**
Bà Nguyễn Thị Mai
-*Thư kí ghi biên bản phiên tòa*: **Bà Hoàng Thu Thảo**
-*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*: **Bà Dương Thị Hiệp -** Kiểm sát viên

Trong ngày 8/6/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân, huyện Đông Anh Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2023/HSST ngày 18.5.2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94 /2023/ QĐXX ST- HS ngày 24.5.2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê M N,** Sinh năm: 1982; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Trú tại: C M, Ngọc V, Tân Y, Bắc Giang; Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Họ tên bố: Lê H N; Họ tên mẹ: An T T;

+Tiền sự:

- Ngày 29/4/2018, Công an huyện Văn Lâm, Hưng Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, mức phạt: 750.000 đồng (chưa nộp phạt)

Nhân thân

- Ngày 27/8/1997, UBND Thành phố Hà Nội ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 12 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu)
- Bản án số 102/HSST ngày 16/3/1999 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội tuyên phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xoá án tích)
- Bản án số 84/HSST ngày 05/9/2001 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội tuyên phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xoá án tích)
- Bản án số 161/HS-ST ngày 21/12/2001 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội tuyên phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xoá án tích)

- Bản án số 110/HS-ST ngày 23/7/2004 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội tuyên phạt 40 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xoá án tích)

- Bản án số 60/2008/HSST ngày 27/9/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Đông, Hà Nội tuyên phạt 9 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã xoá án tích)

- Quyết định số 03/2017/QĐ-TA ngày 24/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng (Đã chấp hành xong)

- Bản án số 220/2020/HSST ngày 30/7/2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai tuyên phạt 16 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (xét xử sau thời điểm phạm tội, chấp hành xong hình phạt ngày 07/8/2021, đã nộp án phí)

Ngày 7.6.2023 Toà án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử Lê M N 07 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, 09 tháng tù về tội Huỷ hoại tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 16 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 2.2.2023.

Bị cáo hiện bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số 32/2023/HSST-QĐTG ngày 7.6.2923 của Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T – Công an tỉnh Bắc Giang .

(Có mặt tại phiên toà)

Người bị hại: Anh Hà V A, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn Nà V , xã Quang P , huyện Na R, tỉnh Bắc Kạn

(Xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê T O, sinh năm 1973

Trú tại: Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

(xin xét xử vắng mặt)

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Lê M N bị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Anh Hà V A (sinh năm: 1989; nơi thường trú: Thôn Nà V, xã Quang P, huyện Na R, tỉnh Bắc Kạn), anh Lộc Văn C (sinh năm: 1990; nơi thường trú: Tôn B C, xã Côn M , huyện Na R, tỉnh Bắc Kạn) và Lê M N cùng làm việc tại Công ty TNHH bao bì Đức K (trụ sở: Xóm B, xã Uy N, huyện Đông Anh, TP Hà Nội) nên quen biết nhau.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 20/5/2019, N cùng anh C ngồi uống bia tại quán bia "bà Hà" địa chỉ: Xóm B , xã Uy N. Quá trình uống bia, anh C liên lạc điện thoại cho anh Anh rủ đến uống bia, anh Anh đồng ý.

Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, anh A điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu: đen – vàng, số máy: 1FC1046255, số khung: RLCS1FC10DY046696, gắn biển kiểm soát: 97B1 - 316.... (bên trong cốp xe có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô biển kiểm soát 97B1 – 316...., 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, 01 thẻ tín

dụng FE Credit, tất cả đều mang tên Hà V A) từ Công ty TNHH bao bì Đức K đến quán bia để cùng uống bia với N và anh C.

Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, N hỏi mượn xe máy biển kiểm soát: 97B1 - 316.... của anh Anh nói là "để đi đón bạn", anh Anh đồng ý và giao chìa khóa xe cho N rồi tiếp tục ngồi uống bia cùng anh C. N điều khiển xe máy biển kiểm soát: 97B1 - 316.... rời khỏi quán bia. Do say bia nên N không đi đón bạn mà điều khiển xe máy về phòng trọ tại Tổ 4, khu Tân X, thị trấn Xuân M , huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội ngủ.

Đợi lâu không thấy N quay lại trả xe, anh A và anh C liên lạc điện thoại đến số thuê bao 0...5232040 của N nhưng không liên lạc được. Anh A và anh C đi tìm N nhưng không tìm thấy nên cả hai đi về.

Sáng ngày 21/5/2019, N mở cốp xe thấy có các giấy tờ của anh A, do thiếu tiền tiêu sài cá nhân nên N nảy sinh ý định cầm cố xe máy. N điều khiển xe máy của anh A đi lòng vòng khu vực thị trấn Xuân M, huyện Chương Mỹ tìm thấy một cửa hàng cầm đồ (không nhớ tên và địa chỉ cửa hàng) gặp một nam giới (không rõ nhân thân lai lịch) đặt vấn đề cầm cố xe. Nam giới hỏi "xe của ai", N nói "xe của thằng em em, mượn nó để mang đi cầm" và xuất trình giấy tờ đầy đủ nên nam giới đồng ý nhận cầm cố. Hai bên thống nhất cầm cố với giá 10.000.000 đồng trong thời hạn 01 tháng, tính lãi 1.500 đồng/01 triệu/ngày. N nhận 10.000.000 đồng và giao xe cùng toàn bộ giấy tờ, thẻ có trong cốp xe cho nam giới chủ cửa hàng cầm đồ. Số tiền có được, N tiêu sài cá nhân hết, không quay về gặp anh A, cắt liên lạc và đi lang thang.

Ngày 24/5/2019, anh A đến Đồn Công an Liên Hà - Công an huyện Đông Anh trình báo sự việc.

Ngày 06/6/2019 Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu: đen – vàng, số máy: 1FC1046255, số khung: RLCS1FC10DY046696, gắn biển kiểm soát: 97B1 - 316.... trị giá **8.000.000 đồng.**

Quá trình bỏ trốn, N phạm tội Hủy hoại tài sản và Cố ý làm hư hỏng tài sản tại địa bàn huyện T, tỉnh Bắc Giang, rồi tiếp tục bỏ trốn.

Ngày 01/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T, tỉnh Bắc Giang khởi tố bị can đối với Lê M N về tội Hủy hoại tài sản xảy ra ngày 27/02/2022 tại thôn Cầu Mới, xã Ngọc V, huyện T, tỉnh Bắc Giang (áp dụng Khoản 1 Điều 178 BLHS). Ngày 08/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T, tỉnh Bắc Giang khởi tố bị can đối với Lê M N về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản xảy ra ngày 25/02/2022 tại thôn Cầu Mới, xã Ngọc V, huyện T, tỉnh Bắc Giang (áp dụng Khoản 1 Điều 178 BLHS). Ngày 07/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định truy nã đối với Lê M N.

Ngày 04/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông Anh ra Quyết định truy nã đối với Lê M N.

Ngày 02/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T bắt được Lê M N tại thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Ngày 03/2/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Táp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam đối với Lê M N.

Tại cơ quan điều tra, Lê M N khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ. N khai: sử dụng số tiền thu được để tiêu sài cá nhân trong đó có sử dụng khoảng vài trăm nghìn (không nhớ chính xác) để chơi đánh bạc với hình thức "mua số lô đề" tại một quán ven đường (không nhớ địa chỉ, lai lịch người bán số lô số đề) tuy nhiên không trúng.

Vật chứng tạm giữ: Không

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu: đen – vàng, số máy: 1FC1046255, số khung: RLCS1FC10DY046696, gắn biển kiểm soát: 97B1 - 316.... (bên trong cốp xe có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô biển kiểm soát 97B1 – 316...., 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, 01 thẻ tín dụng FE Credit, tất cả đều mang tên Hà V A. Do N không xác định được cửa hàng nơi N cầm cố và nhân thân lai lịch người nhận cầm cố nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với nam giới nhận cầm cố xe máy từ N. Tài liệu trong hồ sơ không xác định được nhân thân lai lịch. Khi nhận cầm cố xe máy không biết tài sản do phạm tội mà có nên không phạm tội. Việc nhận cầm cố xe không đúng chủ sở hữu, cho vay tiền với mức lãi 1.500 đồng/01 triệu/ngày (54,75%/năm) là hành vi vi phạm hành chính tuy nhiên đã hết thời hiệu xử phạt nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với việc N khai sử dụng khoảng vài trăm nghìn để đánh bạc với hình thức mua số lô, số đề tuy nhiên không trúng. Ngoài lời khai của N không có tài liệu nào khác, không xác định được người bán số lô, số đề cho N. Hiện đã hết thời hiệu xử lý hành chính nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về dân sự: Ngày 19/2/2023, chị Lê T O (sinh năm: 1973; trú tại: phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội – chị gái của N) thay N bồi thường cho anh Hà V A số tiền 11.000.000 đồng là giá trị chiếc xe và chi phí đi lại, làm lại giấy tờ. Anh A đồng ý nhận bồi thường và tự đi làm lại các giấy tờ và thẻ bị mất. Chị O không yêu cầu N bồi hoàn lại số tiền 11 triệu đồng.

Tại cơ quan điều tra, anh A có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho N.

Bản cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 16.5.2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố Lê M N về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh sau khi tóm tắt hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá hành vi của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã nêu.

Hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp tái phạm, có 1 tiền sự chưa được xoá. Nhưng nhân thân xấu nên cần phải có hình phạt tù tương xứng để giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo vì đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã

có tác động đến chị gái để bồi thường cho người bị hại giá trị tài sản tương ứng với tài sản bị chiếm đoạt và Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vì các lẽ đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh Đề nghị tuyên bố Lê M N phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Xử phạt: Lê M N từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bản án của Toà án nhân dân huyện T, huyện Bắc Giang xét xử bị cáo ngày 7.6.2023 chưa có hiệu lực pháp luật nên không tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án của Toà án nhân dân huyện T, Bắc Giang xét xử đối với bị cáo.

Về tang vật: Không còn phải giải quyết.

Về dân sự: Chị O, chị gái bị cáo không yêu cầu bồi hoàn nên không phải giải quyết.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã đ-ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY

[1] Về tố tụng:

Những chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập có trong hồ sơ đã đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ.

Từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận sự việc và hành vi của bị cáo như sau:

Khoảng 20h00’ ngày 20/5/2019 tại xóm B, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, TP Hà Nội, Lê M N đã có hành vi mượn 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu: đen – vàng, gắn biển kiểm soát: 97B1 - 316.... của anh Hà V A, đem đi cầm cố tại hiệu cầm đồ lấy tiền tiêu sài, sau đó bỏ trốn không trả lại tài sản cho anh Hà V A.

Tại bản kết luận định giá số 264 ngày 06/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản Huyện Đông Anh kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu: đen – vàng, số máy: 1FC1046255, số khung: RLCS1FC10DY046696, gắn biển kiểm soát: 97B1 - 316.... trị giá **8.000.000 đồng.**

Hành vi mượn xe máy sau đó đem đi cầm cố để vay tiền, bỏ đi không trả lại tài sản chủ sở hữu nêu trên của Lê M N đã cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Tội danh và hình phạt được quy định như sau:

Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng …… thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện khả năng nhưng cố tình không trả.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo là đúng.

Hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo đã từng được pháp luật giáo dục qua 5 lần xét xử, hai lần áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng không thay đổi. Sau hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nêu trên, ngày 7.4.2020 Bị cáo N có hành vị trộm cắp tài sản. Ngày 30.7.2020 Toà án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử đối với bị cáo.

Ngày 7.8.2021 Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù do vậy không tính tình tiết tăng nặng: tái phạm đối với bị cáo. Nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản đã thu hồi trao trả cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 7.6.2023, Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang xét xử bị cáo N 7 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, 9 tháng tù về tội Huỷ hoại tài sản. Nhưng Bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên không tổng hợp hình phạt đối với bị cáo trong Bản án này.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo.

[3]Về dân sự: người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bị hại không có yêu cầu nên không Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng:

Các vật chứng khác cơ quan điều tra đã xử lý nên không xem xét giải quyết nữa.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố **Lê M N** phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

□p dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Luật thi hành án dân sự.

Xử phạt: **Lê M N 15** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Biện pháp tư pháp khác:

Xử lý vật chứng: không

Về dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được nhưng giá trị tài sản đã được bồi hoàn lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi hoàn nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

□n xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
-Ng- ời tham gia tố tụng;
-VKS huyện Đông Anh;
-Công an huyện Đông Anh;
- VKSND, TAND T.p Hà Nội;
-Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ CAHN;
-Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hồng Bách